

Số: /KH-UBND

Sơn La, ngày tháng 3 năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Nghị quyết số 160/NQ-CP ngày 22/12/2021 của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Sơn La**

Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030; Nghị quyết số 160/NQ-CP ngày 22/12/2021 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030.

UBND tỉnh Sơn La ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với những nội dung cụ thể như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, hành động, trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội đối với công tác giảm nghèo bền vững. Tăng cường công tác phối hợp giữa cấp ủy đảng, chính quyền, mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong thực hiện các chương trình, chính sách, dự án giảm nghèo.

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 160/NQ-CP ngày 22/12/2021 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23.6.2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030. Kế hoạch là căn cứ để từng cấp, từng ngành, địa phương xây dựng kế hoạch cụ thể, xác định nhiệm vụ trọng tâm, bố trí nguồn lực và tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả, đạt mục tiêu về giảm nghèo bền vững đến năm 2030.

- Quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch phải kịp thời bổ sung, cập nhật các chủ trương, chính sách của trung ương, các nhiệm vụ mới phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Các cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương phải sâu sát, chủ động sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo đối với chương trình, chính sách giảm nghèo thuộc lĩnh vực quản lý; xây dựng chương trình, kế hoạch giảm nghèo bền vững phải cụ thể, phù hợp với tình hình thực tiễn và chức năng, nhiệm vụ của ngành, địa phương; định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình thực hiện để điều chỉnh biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

**II. MỤC TIÊU:** Thực hiện giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo, đạt mục tiêu giảm nghèo trên 3%/năm theo Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh đề ra;

tạo việc làm và thu nhập ổn định cho người nghèo, nhất là vùng dân tộc thiểu số và miền núi, nông thôn. Tạo điều kiện thuận lợi cho người nghèo, hộ nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản; tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với người nghèo, hộ nghèo theo quy định.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

#### **1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác giảm nghèo bền vững**

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững, xác định giảm nghèo bền vững là chủ trương lớn, nhất quán của Đảng, Nhà nước, là nhiệm vụ chính trị quan trọng thường xuyên lâu dài của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, góp phần thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

- Chính quyền các cấp tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành trong thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về giảm nghèo trong chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2021-2025) và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2021-2030) của các cấp, ngành, địa phương, đơn vị. Nâng cao năng lực, hiệu quả của Ban chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia các cấp.

- Tăng cường hoạt động giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác giảm nghèo. Thường xuyên vận động hỗ trợ, phát động các phong trào thi đua nhằm huy động mọi nguồn lực trong xã hội thực hiện công tác giảm nghèo bền vững.

#### **2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhân dân đối với công tác giảm nghèo**

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền nội dung Chỉ thị số 05-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Nghị quyết số 160/NQ-CP của Chính phủ; đa dạng hình thức tuyên truyền, phổ biến nội dung về chương trình, chính sách giảm nghèo trong giai đoạn mới, về phương pháp tiếp cận nghèo đa chiều và mục tiêu giảm nghèo bền vững, tạo sự đồng thuận, chung tay vì người nghèo của cả hệ thống chính trị, nhất là người đứng đầu trong công tác giảm nghèo.

- Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội về công tác giảm nghèo, phát huy tinh thần tương thân, tương ái của dân tộc đối với người nghèo; khơi dậy ý chí, tinh thần tự lực vươn lên thoát nghèo của người dân; xóa bỏ tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự giúp đỡ của nhà nước và xã hội. Biểu dương, nêu gương tập thể, cá nhân điển hình trong công tác giảm nghèo, đồng thời lên án các hành vi trục lợi chính sách giảm nghèo.

- Phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội, cơ quan thông tấn báo chí, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trong tuyên truyền, vận động, nâng cao chất lượng phong trào thi đua "Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau". Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người nghèo, hộ nghèo phát triển sản xuất, chủ động vươn lên thoát nghèo, xây dựng cuộc sống ấm no, phấn đấu "Vì một Việt Nam không còn đói nghèo".

### **3. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách giảm nghèo**

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình giảm nghèo giai đoạn (2021-2025, 2026-2030) với các giải pháp thiết thực, phù hợp điều kiện địa phương nhằm nâng cao thu nhập và khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người nghèo, hộ nghèo. Tập trung huy động nguồn lực, tích cực triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, phát triển kinh tế của tỉnh; thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ nhà ở, đất ở, đất sản xuất, chăn nuôi, trồng trọt đối với hộ nghèo, chính sách hỗ trợ phát triển, bảo vệ rừng gắn với giảm nghèo theo quy định.

- Thực hiện tốt chính sách đào tạo nghề, tư vấn giới thiệu việc làm cho lao động nông thôn, nhất là lao động thuộc hộ nghèo; gắn dạy nghề với tạo việc làm đối với lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo. Đẩy mạnh hoạt động tư vấn, kết nối, giới thiệu và tạo điều kiện hỗ trợ xuất khẩu lao động ở những thị trường có thu nhập ổn định, đưa lao động đi làm việc tại các tỉnh, thành phố khác trong nước.

- Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng chính sách tín dụng xã hội, đặc biệt là các điểm giao dịch tại các xã, phường, thị trấn, các Tổ tiết kiệm và vay vốn của các tổ chức đoàn thể nhận ủy thác, duy trì tăng trưởng nguồn vốn tín dụng, đảm bảo đủ nguồn vốn đáp ứng nhu cầu vay vốn của hộ nghèo, cận nghèo và mới thoát nghèo. Gắn việc cung cấp tín dụng ưu đãi với việc hướng dẫn cách làm ăn, khuyến nông, khuyến công và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, công nghệ vào sản xuất cho hộ nghèo, cận nghèo; thực hiện có hiệu quả các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, các biện pháp, giải pháp tổ chức lại sản xuất, gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Đẩy mạnh thực hiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội liên vùng, tăng cường kết nối vùng đã phát triển với vùng khó khăn. Nghiên cứu, ban hành chính sách khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã liên kết trong sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, phát triển đa dạng các mô hình sản xuất có sự tham gia của hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo. Có chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào những địa bàn khó khăn, xã nghèo, huyện nghèo.

### **4. Huy động, sử dụng hiệu quả nguồn lực đầu tư cho công tác giảm nghèo**

- Sử dụng hiệu quả nguồn lực từ ngân sách và các nguồn huy động hợp pháp khác đầu tư cho công tác giảm nghèo. Ưu tiên nguồn lực thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo hướng tích hợp với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2021-2030.

- Tập trung nguồn lực thực hiện phát triển sản xuất, giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm và thu nhập bền vững cho người nghèo; đầu tư phát triển và hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ở các huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Thực hiện có hiệu quả cơ chế lồng ghép các nguồn vốn của các chương trình mục tiêu quốc gia, nguồn huy động từ doanh nghiệp, cộng đồng, tổ chức, cá nhân theo hướng dẫn của các Bộ, ngành trung ương.

- Vận động các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, doanh nhân, tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh đóng góp xây dựng Quỹ đền ơn đáp nghĩa, Quỹ vì người nghèo, hỗ trợ hộ nghèo có khó khăn về nhà ở, ... Huy động đóng góp của người dân trong thực hiện phát triển sản xuất, xây dựng và nhân rộng mô hình giảm nghèo, đóng góp vật liệu, ngày công xây dựng các công trình hạ tầng phục vụ sinh kế nhằm tăng cường ý thức, trách nhiệm của người dân trong tham gia thực hiện Chương trình.

### **5. Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giảm nghèo**

- Thường xuyên rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp, các ngành đảm bảo năng lực tham mưu và tổ chức thực hiện. Chú trọng việc bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ giảm nghèo từ tỉnh đến cơ sở. Thực hiện có hiệu quả chính sách khuyến khích, hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức có năng lực về công tác tại địa bàn nghèo, đặc biệt khó khăn. Định hướng đào tạo cho sinh viên theo học các ngành nghề phù hợp tại các trường dân tộc nội trú; tạo việc làm, phát huy kiến thức đã học trong phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Thống nhất đầu mối quản lý, tăng cường công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong thực hiện công tác giảm nghèo. Thực hiện phân cấp về nguồn lực cho các địa phương, cơ sở nhằm nâng cao tính chủ động, sáng tạo trong thực hiện các chương trình, chính sách, dự án giảm nghèo.

- Xây dựng và quản lý, sử dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu về giảm nghèo; tăng cường cung cấp thông tin giúp người nghèo kết nối với thị trường lao động, thị trường hàng hóa nhằm tăng cơ hội tìm kiếm việc làm phù hợp, ổn định, tìm đầu ra cho sản phẩm hàng hóa.

- Tăng cường công tác hướng dẫn, đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc thực hiện các chương trình, chính sách giảm nghèo; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm liên quan đến công tác rà soát hộ nghèo, việc thực hiện các chính sách giảm nghèo trên địa bàn tỉnh.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu theo Kế hoạch.

- Phối hợp tuyên truyền việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Nghị quyết số 160/NQ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh.

**2. Sở Thông tin và Truyền thông:** Chỉ đạo các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình đẩy mạnh tuyên truyền về công tác giảm nghèo bền vững

bằng nhiều thứ tiếng với nội dung, hình thức phong phú. Kịp thời giới thiệu, biểu dương các cá nhân, tập thể tiêu biểu, các mô hình, kinh nghiệm hiệu quả trong thực hiện giảm nghèo bền vững.

### **3. Các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố**

- Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch có trách nhiệm tổ chức quán triệt, tuyên truyền nội dung Chỉ thị số 05-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Nghị quyết số 160/NQ-CP của Chính phủ; xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung nhiệm vụ thuộc lĩnh vực sở, ban, ngành, địa phương quản lý.

- Tăng cường công tác phối hợp thông tin, báo cáo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc cơ sở trong tổ chức thực hiện.

- Định kỳ sơ kết (năm 2025), tổng kết (năm 2030), đánh giá tình hình thực hiện với UBND tỉnh (*qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp*).

### **4. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội**

- Tiếp tục phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể các cấp trong việc phối hợp với chính quyền các cấp tổ chức thực hiện và giám sát việc thực hiện công tác giảm nghèo bền vững. Tăng cường vận động hội viên, đoàn viên, nhân dân tham gia chương trình giảm nghèo và công tác xã hội, giữ gìn vệ sinh môi trường nông thôn, xây dựng nông thôn mới; chủ trì triển khai thực hiện một số mô hình giảm nghèo trong hội viên, đoàn viên nghèo; nhân rộng các mô hình tốt, kinh nghiệm hay về giảm nghèo bền vững.

- Tổ chức có hiệu quả các cuộc vận động xã hội, phong trào thi đua yêu nước, trọng tâm là cuộc vận động “Vi người nghèo”, góp phần vào việc thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững của tỉnh. Vận động nguồn lực từ doanh nghiệp, cộng đồng, các tổ chức, cá nhân để giúp đỡ hộ nghèo, cận nghèo, đóng góp nguồn lực cho công tác giảm nghèo bền vững.

Yêu cầu các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện; trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền báo cáo UBND tỉnh (*qua Sở Lao động – Thương binh và Xã hội*) để xem xét, giải quyết./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Lao động - TB&XH (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm thông tin;
- Lưu: VT, KGVX (D05b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

**Tráng Thị Xuân**

